

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 – CẦN THƠ**

Bản án số: 19/2026/DS-ST
Ngày: 25-02-2026
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nghiệp
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Hải
Ông Ngô Văn Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Huệ Chi, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ.

Trong ngày 25 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 221/2025/TLST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2025 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2026/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 01 năm 2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP P.

Địa chỉ: Số B, phường S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu Đ – Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Sĩ B – Giám đốc Chi nhánh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Sĩ B: Ông Mai Hoàng K, sinh năm 1993 (vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã M, thành phố Cần Thơ.

Địa chỉ trụ sở làm việc: Chi nhánh H, số A, N, phường V, thành phố Cần Thơ.

Theo giấy ủy quyền số 16/GUQ-HDBank ngày 07/7/2025.

- Bị đơn: Ông Huỳnh Phương Đ1, sinh ngày 25/11/1983 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu V, phường N, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 07/7/2025 của nguyên đơn Ngân hàng TMCP P (gọi tắt Ngân hàng) và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Mai Hoàng K có lời trình bày:

Ngày 25/11/2022, Ngân hàng ký Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/sản phẩm dịch vụ số L22112812561537797 (sau đây gọi là “Hợp đồng tín dụng”) với ông Huỳnh Phương Đ1 theo hình thức cấp thẻ tín dụng tín chấp,

hạn mức tín dụng 50.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng. Hình thức cấp thẻ tín dụng: Tín chấp. Ông Huỳnh Phương Đ1 từng công tác tại Công ty TNHH C Chi nhánh M thuộc Lô H, KCN B, xã M, TX B, tỉnh Vĩnh Long, hiện đã nghỉ việc.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng mặc dù ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, nhắc nợ nhưng ông Đ1 vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng, tính từ thời điểm phát sinh quá hạn thanh toán thẻ tín dụng ngày 10/01/2025 đến nay.

Tính đến ngày 02/7/2025, tổng số tiền ông Đ1 còn nợ ngân hàng tạm tính là 59.073.328 đồng, trong đó gồm dư nợ gốc 25.751.201 đồng, lãi 24.285.485 đồng và phí 9.036.642 đồng.

Tại đơn khởi kiện ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Huỳnh Phương Đ1 phải thanh toán một lần toàn bộ nợ gốc, lãi và phí cho ngân hàng tính đến ngày 02/7/2025 tổng cộng số tiền 59.073.328 đồng. Ngoài ra, ông Đ1 phải tiếp tục thanh toán phần nợ lãi và phí phát sinh thêm đối với số nợ thực tế theo mức lãi suất và phí quy định thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết với ngân hàng kể từ sau ngày 02/7/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Tại đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng yêu cầu ông Huỳnh Phương Đ1 thanh toán số tiền còn nợ tính đến ngày 25/02/2026 số tiền gốc 25.751.201 đồng, lãi 31.784.023 đồng và tiền phí 10.026.642 đồng, tổng cộng gốc, lãi, phí là 67.561.866 đồng. Ngoài ra, yêu cầu kể từ ngày 26/02/2026 ông Đ1 phải có nghĩa vụ trả lãi phát sinh theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán hết khoản nợ.

Bị đơn ông Huỳnh Phương Đ1 vắng mặt nên không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Quan hệ tranh chấp giữa các đương sự phát sinh từ hợp đồng dân sự giữa tổ chức tín dụng với cá nhân được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn ông Huỳnh Phương Đ1 cư trú tại Khu V, phường N, thành phố Cần Thơ, theo quy định tại Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ. Tại phiên tòa đại diện nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do, căn cứ Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án: Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự trong Đề nghị kiêm Hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/sản phẩm – dịch vụ số L22112812561537797 ngày 24/11/2022 (bao gồm Giấy đề nghị, Bảng sao kê thẻ tín dụng, Tờ trình cấp thẻ tín dụng – các tài liệu này gọi chung là hợp đồng) không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại **Điều 463 của Bộ luật Dân sự năm 2015** nên phát sinh hiệu lực.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Đ1 đã vi phạm hợp đồng. Tính đến ngày 25/02/2026 ông Đ1 còn nợ Ngân hàng số tiền gốc 25.751.201 đồng, lãi 31.784.023 đồng và tiền phí 10.026.642 đồng, tổng cộng gốc, lãi, phí là 67.561.866 đồng.

Vì vậy Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bị đơn phải thanh toán nợ gốc, lãi, phí là có căn cứ, phù hợp theo quy định tại các **Điều 466, Điều 468, Khoản 2 Điều 470 Bộ luật Dân sự năm 2015**, Điều 103 Luật Các tổ chức tín dụng, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn ông Đ1 trả cho nguyên đơn Ngân hàng số tiền còn nợ tổng cộng 67.561.866 đồng.

Ngoài ra, kể từ ngày 26/02/2026 ông Đ1 còn phải tiếp tục chịu lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

[3] Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Hoàn trả nguyên đơn tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[4] Dương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm e khoản 1 Điều 192, Điều 227, Điều 228, Điều 238, khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 103 Luật Các tổ chức tín dụng; các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP P. Buộc bị đơn ông Huỳnh Phương Đ1 có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP P tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 25/02/2026 là 67.561.866 đồng (trong đó gồm tiền gốc 25.751.201 đồng, lãi 31.784.023 đồng và tiền phí 10.026.642 đồng).

Buộc bị đơn ông Huỳnh Phương Đ1 còn phải chịu tiền lãi phát sinh kể từ ngày 26/02/2026 theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong nợ.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn ông Huỳnh Phương Đ1 có nghĩa vụ nộp án phí số tiền 3.378.093 đồng. Hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP P tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.476.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012389 ngày 16/12/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

Đương sự có quyền kháng cáo đối với Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản

án tại Ủy ban nhân dân nơi đương sự cư trú để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự. (Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND KV7-Cần Thơ;
- THADS TP Cần Thơ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thành Nghiệp